

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HS-ST

Ngày: 26 - 3- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Quý.

Ông Dương Đình Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thanh Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bế Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2018/TLST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải N, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1977 tại Lạng Sơn;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn;

Trú tại: Số 14, ngõ 3, đường N, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Thế S và bà Phạm Thị N (đã chết năm 2012);

Vợ: Lê Bích T (đã ly hôn);

Con: Có 02 con, con lớn 10 tuổi, con nhỏ 06 tuổi;

Tiền sự: Không. Tiền án: Không;

Bị bắt tạm giam ngày 12/01/2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L. Có mặt.

Bị hại: Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1970;

Trú tại: Số 50, đường N, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Ninh Dầu H1.
2. Chị Hoàng Thị Diệu L và Hoàng Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải N kết hôn với chị Lê Bích T, năm 2016 thì ly hôn. Sau khi ly hôn, thỉnh thoảng Nguyễn Hải N đến nhà chị Lê Bích T, trú tại: Số 48, đường N, phường H, thành phố L để thăm con. Mỗi lần đi qua trục đường N gần nhà chị T, Nguyễn Hải N điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, ông Hoàng Văn H, sinh năm 1970, trú tại số 50, đường N, phường H, thành phố L (là hàng xóm của chị T) thấy nguy hiểm đến người cùng tham gia giao thông nên đã nhắc nhở Nguyễn Hải N nhiều lần, N tỏ thái độ bực tức với ông H.

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/10/2017, Nguyễn Hải N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS V, màu xanh, Biển kiểm soát 12F7-7518 đi đến nhà chị T. Thấy N, ông H lại ra nhắc nhở N cần hạn chế tốc độ khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông để tránh nguy hiểm cho người khác. Thấy ông H nhắc nhở, N tỏ ra bực tức, thách thức đánh nhau với ông H. Ông H sợ bị N đánh đã chạy vào cầm một đoạn gậy tre phòng vệ. Nguyễn Hải N điều khiển xe mô tô đi về nhà lấy một chiếc côn nhị khúc bằng kim loại rồi điều khiển xe mô tô quay lại. Khi đến đường N, phường H, thành phố L, N thấy ông H đang đứng trước cửa nhà số 42 thì dừng xe lại. Nguyễn Hải N ngồi trên xe cầm côn nhị khúc vụt 01 phát trúng tay phải ông H, ông H cầm gậy tre vụt 01 phát trúng mặt N gây sây sát nhẹ. Nguyễn Hải N xuống xe lao vào giằng co với ông H rồi cầm côn nhị khúc vụt 03 phát trúng đầu ông H, làm ông H bị thương ngã xuống đường. Được mọi người can ngăn, Nguyễn Hải N điều khiển xe mô tô bỏ trốn, đến ngày 12/01/2018 thì bị bắt tạm giam. Ông Hoàng Văn H được mọi người đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn cấp cứu và điều trị, đến ngày 01/11/2017 thì ra viện. Trong lúc xô sát, Nguyễn Hải N cũng bị thương nhẹ, nhưng N không đi khám thương tích và không đề nghị xử lý.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Nguyễn Hải N đã khai rõ hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01côn nhị khúc bằng kim loại dài 76cm, đường kính 2, 5cm và 01 gậy tre dài 184cm, đường kính 03cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 289/2017/TgT ngày 23/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hoàng Văn H:

- 02 sẹo vùng đỉnh đầu bên trái, tỷ lệ 02%;
- Sẹo vùng cằm trái, tỷ lệ 02%.

Tổng tỷ lệ: 04%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 21/2018/TgT ngày 23/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hoàng Văn H:

- 02 sẹo vùng đỉnh đầu bên trái, tỷ lệ 03%;

- Sẹo vùng cằm trái tỷ lệ 02%.

Tổng tỷ lệ: 05%.

Tại bản Cáo trạng số 38/KSĐT ngày 25 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Nguyễn Hải N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, thừa nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại phiên tòa, bị hại Hoàng Văn H đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Tại lời khai của người làm chứng Ninh Dẫu H1 trong hồ sơ vụ án thể hiện: Lúc sự việc xảy ra, ông H1 nhìn thấy một nam thanh niên đề ông H xuống đất, tay phải cầm côn nhị khúc bằng kim loại đánh liên tiếp 4-5 phát vào vùng đầu ông H, ông H1 cùng một số người vào can, khống chế, giật chiếc côn và đẩy người thanh niên đó ra. Sau đó mọi người đưa ông H vào Bệnh viện đa khoa Lạng Sơn cấp cứu.

Người làm chứng Hoàng Thị Diệu L và Hoàng Thị H khai: Khoảng 21 giờ ngày 27/10/2017 trước cửa nhà ông H ở số 42 N, chúng tôi nhìn thấy một nam thanh niên tay phải cầm côn nhị khúc bằng kim loại đánh liên tiếp về phía bố tôi. Lúc đó bố tôi cầm 01 chiếc gậy bằng tre giơ lên để đỡ. Chúng tôi chạy vào ôm lưng và ông bưng bố tôi thì người thanh niên đó dùng côn đánh nhiều phát vào đầu bố tôi. Khi ông H1 hàng xóm cùng mọi người vào khống chế và giật chiếc côn của người thanh niên đó thì sự việc mới dừng lại. Sau đó mọi người đưa bố tôi vào Bệnh viện đa khoa Lạng Sơn cấp cứu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L thay đổi việc truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hải N từ khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sang khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; Điều 33; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N từ 09 đến 12 tháng tù.

Về dân sự: Xác nhận bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chiếc côn nhị khúc và đoạn gậy tre.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thành phố L; Viện kiểm sát nhân dân thành phố L và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; vì vậy có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 21 giờ ngày 27/10/2017, Nguyễn Hải N đã dùng côn nhị khúc bằng kim loại đánh vào vùng đầu ông Hoàng Văn H gây thương tích. Kết quả giám định pháp y kết luận mức độ tổn hại sức khỏe của ông Hoàng Văn H là 05%.

[3] Thời điểm bị cáo Nguyễn Hải N phạm tội "Cố ý gây thương tích" vào tháng 10/2017 trong khi Bộ luật hình sự năm 1999 đang còn hiệu lực. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. So với cùng tội danh thì quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 mức hình phạt là như nhau. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, việc đưa ra xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm thân thể của người khác được Pháp luật bảo vệ; gây tổn hại cho sức khỏe, ảnh hưởng về tinh thần, cuộc sống và lao động của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong xã hội.

[5] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[9] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, yếu tố về nhân thân cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[10] Về dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Hoàng Văn H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Xét đây là sự tự nguyện của đương sự, Hội đồng xét xử xác nhận.

[11] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chiếc côn nhị khúc và đoạn gãy tre vì là công cụ phạm tội và vật không có giá trị sử dụng.

[12] Về án phí: Buộc bị cáo phải phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS V, màu xanh, biển kiểm soát 12F-77518 mà Nguyễn Hải N sử dụng ngày 27/10/2017, qua xác minh chủ sở hữu chiếc xe là chị Nguyễn Thị Lan O, sinh năm 1976, trú tại: Tổ 2, khối 7, phường H, thành phố L, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô cho chị O. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp nên không đề cập xem xét.

[14] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức hình phạt đối với bị cáo và đề nghị thay đổi việc truy tố bị cáo từ khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sang khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 104; Điều 33; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải N phạm tội "Cố ý gây thương tích"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/01/2018.

3. Về dân sự: Xác nhận bị hại Hoàng Văn H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống bằng kim loại dài 76 cm, đường kính 2,5 cm (côn nhị khúc) và 01 đoạn gậy tre dài 184 cm, đường kính một đầu 03 cm, một đầu bị vỡ dài 94 cm.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08 tháng 3 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu A/v.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Sinh